TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NĂM CĂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2018/QĐST-DS	*Năm Căn, ngày 21 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự đã thật sự tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 41/2018/TLST-DS ngày 26 tháng 4 năm 2018 về việc *"tranh chấp hợp đồng cố đất lâm nghiệp giao khoán và tiền mượn"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đặng Hoàng V, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Ấp V, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Vợ chồng ông Nguyễn Hòa Ph, sinh năm 1969 và bà Trương Mỹ H, sinh năm 1977.

Cùng địa chỉ: Ấp V, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Hòa Ph và bà Trương Mỹ H đồng ý cùng có trách nhiệm liên đới thanh toán cho ông Đặng Hoàng V tổng số tiền 50 triệu đồng và 40 chỉ vàng 24k (trong đó tiền cố đất là 30 triệu đồng và 40 chỉ vàng 24k; tiền mượn là 20 triệu đồng).

Ngoài ra, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Đặng Hoàng V,

trường hợp ông Nguyễn Hòa Ph và bà Trương Mỹ H chậm thanh toán số tiền nói trên, thì hàng tháng, ông Ph bà H còn phải liên đới chịu thêm phần lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự: Đương sự phải chịu 50% án phí dân sự có giá ngạch, vợ chồng ông Nguyễn Hòa Ph và bà Trương Mỹ H đồng ý liên đới nộp. Vợ chồng ông Ph bà H phải liên đới chịu số tiền án phí là 4.850.000 đồng

Ngày 26 tháng 4 năm 2018, ông Đặng Hoàng V có nộp tam ứng án phí số tiền là 5.000.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015902 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Năm Căn được nhận lại toàn bộ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án;*
- *VKSND huyện Năm Căn;*
- *Chi cục THADS huyện Năm Căn;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hiền